TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO BẰNG** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2018/HSST
Ngày 28/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Thảo.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Văn Hộ

2. Ông Nguyễn Văn Hòa

Thư ký phiên toà: Ông Lý Xuân Huy - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà: Bà Trương Thị Nha - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 5 năm 2018. Tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân thành phố Cao Bằng tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2018/HSST ngày 11 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2018/HSST ngày 17 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: LÔ VĂN T, sinh ngày: 13/3/1985; Giới tính: Nam;

Hộ khẩu thường trú: tổ M, phường NX, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng; Chỗ ở: tổ M, phường NX, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng;

Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: tày; tôn giáo: không; nghề nghiệp: không nghề; chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): không; trình độ học vấn: 7/12 phổ thông;

Bố đẻ: Lô Văn H, sinh năm 1960; mẹ đẻ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1960, đều trú tại: tổ M, phường NX, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng;

Anh chị em ruột: bị cáo là con một;

Vợ: Long Thị M, sinh năm 1985; có con: Lô Hải N, sinh năm 2010, đều trú tại: tổ M, phường NX, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng;

Tiền sự: Không;

Tiền án:

- Ngày 30/7/2013 Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử phạt tù 15 tháng về tội trộm cắp tài sản;

- Ngày 16/9/2015 Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng xử phạt 30 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Bị cáo Lô Văn T bị bắt vào Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng từ ngày 21/3/2018.

Bị hại: Bà Đinh Thị P, sinh 1958;

HKTT: tổ M, phường TG, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng;

Có mặt.

Người làm chứng:

1. Ông Đàm Hồng L, sinh 1966;

Trú tại: tổ B, phường HC, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng;

Có mặt.

2. Ông Lê Thanh H, sinh 1961;

Trú tại: tổ B, phường HC, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng;

Có mặt.

3. Ông Nguyễn Trọng H, sinh 1984;

Trú tại: tổ B, phường HC, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng;

Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong Hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 7 giờ, ngày 21/3/2018 Công an phường Hòa Chung, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng cùng nhân dân tổ B, phường HC, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng bắt quả tang Lô Văn T (sinh 1985, trú tạitổ M, phường NX, thành phố CB) về hành vi trộm cắp tài sản. Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy J7 Pro J730 BLack màu đen đã qua sử dụng.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng ra yêu cầu định giá tài sản số 52 ngày 26/3/2018. Vật chứng vụ án là chiếc điện thoại di động Sam Sung Galaxy J7 Pro J730 Black .

Tại Bản kết luận số 14/ KL-TCKH ngày 29/3/2018 về định giá tài sản trong tố tụng của Hội đồng định giá tài sản thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng kết luận: *trị giá chiếc điện thoại di động Sam Sung Galaxy J7 Pro J730 Black giá trị còn lại 5.516.500đ* (Năm triệu năm trăm mười sáu ngàn năm trăm đồng chẵn) .

Tại cơ quan điều tra Lô Văn T khai nhận như sau:

Khoảng 6 giờ, ngày 21/3/2018 do không có ma túy sử dụng nên Lô Văn T đi bộ tới khu vực rạp hát ngoài trời mục đích trộm tài sản của người khác bán lấy tiền mua ma túy về để sử dụng. T quan sát thấy cửa hàng tạp hóa của bà Đinh Thị P, sinh năm 1958 ở tổ M, phường TG, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng không có người trông coi, T vào trong nhà thì thấy 01 điện thoại cảm ứng màu đen để trên bàn uống nước, T lấy điện thoại bỏ vào túi quần sau bên phải và đi ra khỏi nhà, khi ra đến cửa thì gặp bà P từ ngoài về, T hỏi "có keo nến bán không", bà P trả lời "không có", T đi ra khỏi cửa hàng, bà P vào trong nhà phát

hiện mất chiếc điện thoại di động để trên bàn uống nước, bà P hô "trộm", T nghe thấy vậy nên đã chạy xuống bờ sông cạnh nhà bà P và bơi sang sông, đến bờ sông thuộc tổ B, phường HC, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng thì bị quần chúng nhân dân bắt giữ và cùng Công an Phường lập biên bản quả tang.

Hành vi của Lô Văn T đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đã ra cáo trạng số: 21/CT-VKSTP ngày 08/5/2018 truy tố bị cáo Lô Văn T ra trước Tòa án để xét xử về tội danh "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên; Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa cùng phù hợp với các nội dung khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra, của bị hại và của người làm chứng về thời gian, địa điểm, hành vi, tài sản bị xâm hại mà bị cáo T đã đã thực hiện.

Tại phiên tòa hôm nay Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh "Trộm cắp tài sản"; căn cứ vào tính chất mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra và nhân thân của bị cáo, Viện kiểm sát đề nghị: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù. Phần tang vật là chiếc điện thoại Samsung Galaxy J7 Pro J730 Blach xác định đã hỏng do bị ngâm nước, không còn giá trị sử dụng, cần xử tịch thu để tiêu hủy theo quy định; về trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại tài sản cho bị hại với số tiền là 5.516.500đ.

Tại phiên tòa. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại; Viện kiểm sát không không có kiến nghị gì về quá trình tiến hành tố tụng của cơ quan điều tra và của Tòa án trong vụ án này.

Bị cáo thực hiện quyền nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Bản thân bị cáo rất ăn năn, hối hận, bị cáo biết mình đã sai; Bị cáo mong hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Khoảng 6 giờ, ngày 21/3/2018 do không có ma túy sử dụng nên Lô Văn T đi bộ tới khu vực rạp hát ngoài trời mục đích trộm tài sản của người khác bán lấy tiền mua ma túy về để sử dụng. T quan sát thấy cửa hàng tạp hóa của bà Đinh Thị P, sinh năm 1958 ở tổ M, phường TG, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng không có người trông coi, T vào trong nhà thì thấy 01 điện thoại cảm ứng màu đen để trên bàn uống nước, T lấy điện thoại bỏ vào túi quần sau bên phải và đi ra khỏi nhà, khi ra đến cửa thì gặp bà P từ ngoài về, T hỏi "có keo nến bán không", bà P trả lời "không có", T đi ra khỏi cửa hàng, bà P vào trong nhà phát hiện mất chiếc điện thoại di động để trên bàn uống nước, bà P hô "trộm", T

nghe thấy vậy nên đã chạy xuống bờ sông cạnh nhà bà P và bơi sang sông, đến bờ sông thuộc tổ B, phường HC, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng thì bị quần chúng nhân dân bắt giữ và cùng Công an phường lập biên bản quả tang.

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với đơn trình báo, lời khai của người bị hại, người làm chứng tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay về thời gian, địa điểm cũng như đối tượng tài sản bị trộm cắp, cùng phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ như Biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang do Công an phường hòa Chung, thành phố Cao Bằng lập hồi 07h00 ngày 21/3/2018, Kết luận về định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 14/KL-TCKH ngày 29/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Cao Bằng. Với các chứng cứ, tài liệu nêu trên cho thấy hành vi của bị cáo Lô Văn T đã có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản. Việc Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng truy tố bị cáo theo như Cáo trạng số: 21/CT-VKSTP ngày 08/5/2018 là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, với mục đích, động cơ rõ ràng, đơn giản là vì muốn có tiền để mua ma túy về phục vụ nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy của mình, nên đã lợi dụng việc chủ sở hữu sơ hở mất cảnh giác, cố ý thực hiện hành vi lén lút trộm tài sản, hành vi của bị cáo đã làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi trộm cắp tài sản của mình đã gây ra.

Xét nhân thân bị cáo là một công dân có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án xét xử nhiều lần về các hành vi xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày 21/3/2018 bản thân bị cáo có hai tiền án (án số 62/2013/HSST ngày 30/7/2013 và án số 25/2015/HSST ngày 16/9/2015) chưa được xóa án tích, hành vi phạm tội của bị cáo được xác định là thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm và là thuộc trường hợp cố ý, giá trị tài sản bị xâm hại là 5.516.500đ. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, ngoài việc thể hiện bản chất coi thường pháp luật, không tôn trọng quyền sở hữu hợp pháp đối với tài sản của người khác, còn mang tính nguy hiểm đối với xã hội, gấy mất trật tự an toàn, là tiền đề cho tệ nạn xã hội và các loại tội phạm nguy hiểm khác phát sinh. Như vậy khi xét lượng hình đối với bị cáo, vẫn xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhưng phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất hậu quả, hành vi nguy hiểm mà bị cáo đã gây ra. Việc Tòa án áp dụng mức hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định là hoàn toàn thỏa đáng, có căn cứ và đúng với quy định của pháp luật. Lượng hình như vậy vừa đảm bảo tính nhân đạo, tính giáo dục của pháp luật xã hội chủ nghĩa, vừa đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời đây là điều kiện tốt để bị cáo học tập, cải tạo, chuộc lỗi, mặt khác việc áp dụng hình phạt như vậy mới đảm bảo tính răn đe, tính tuyên

truyền giáo dục pháp luật, tinh thần đấu tranh phòng chống tội phạm chung trong xã hội.

Về thiệt hại dân sự xác định: Tài sản bị xâm hại là chiếc điện thoại Samsung Galaxy J7 Pro J730 Blach có giá trị tại thời điểm bị bị cáo lấy trộm là 5.516.500đ; xác định điện thoại đã hỏng do bị ngâm nước, không còn giá trị sử dụng, như vậy là có căn cứ để buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại tài sản cho bị hại với số tiền là 5.516.500đ.

Phần tang vật là chiếc điện thoại Samsung Galaxy J7 Pro J730 Blach xác định đã hỏng do bị ngâm nước, không còn giá trị sử dụng, cần xử tịch thu để tiêu hủy theo quy định.

Đối với bị cáo ngoài trách nhiệm hình sự, theo quy định bị cáo sẽ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ và án phí dân sự sơ thẩm căn cứ theo Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 với số tiền là 300.000đ; Cộng chung cả hai khoản án phí mà bị cáo phải chịu là 500.000đ để xung công quỹ nhà nước.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tội danh và hình phạt:

- Tuyên bố: Bị cáo Lô Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản";

- Áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt bị cáo Lô Văn T 30 (ba mươi) tháng tù, thời gian thụ hình được tính kể từ ngày 21/3/2018.

2. Tang vật, tài sản:

Áp dụng khoản 1; điểm c, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu để tiêu hủy 01 điện thoại Samsung Galaxy J7 Pro J730 Blach, có số Imei: 356446084481253.

Điện thoại trên hiện đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02/5/2018.

3. Trách nhiệm dân sự:

Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 357 và Điều 579, 584, 585, 586 Bộ luật dân sự; Thông tư liên tịch số: 01/1997/TTLT ngày 19/6/1997.

- Xử buộc bị cáo Lô Văn T phải có trách nhiệm bồi thường cho bà Đinh Thị P (tổ M, phường TG, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng) số tiền 5.516.500đ (năm triệu năm trăm mười sáu nghìn năm trăm đồng) tiền Ngân hàng Việt Nam.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, ngày người được thi hành có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Bị cáo không thanh toán khoản tiền nêu trên, thì

phải chịu trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi xuất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

4. Án phí: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Xử buộc bị cáo Lô Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, cộng chung cả hai khoản án phí mà bị cáo phải chịu là 500.000đ để sung công quỹ nhà nước.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Quyền kháng cáo:

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; có mặt bị hại, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
-Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Thảo